TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10-9-2025
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm.

Bà Vũ Thị Mỹ Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 280/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Thành T, sinh ngày 13/11/1979 (có mặt).

Số CCCD: 096079009406; ngày cấp: 10/5/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ cư trú: Số A, đường P, Khóm E, phường A, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Oanh L, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Số CCCD: 096174004298.

Địa chỉ cư trú: Số A, đường P, Khóm E, phường A, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 6 năm 2025 và tại phiên toà nguyên đơn ông Lê Thành T trình bày: Vào năm 2005 ông và bà Nguyễn Thị O Luyến tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2005 ngày 22 tháng 11 năm 2005. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra rất nhiều mâu thuẫn do tự bà L quyết định vấn đề tiền bạc trong gia đình không có trao đổi với ông; vợ chồng không còn lòng tin dành cho nhau; vợ chồng không còn chung

sống với nhau khoảng tháng 4 năm 2025 đến nay; ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu Toà án giải quyết cho ông ly hôn với bà Nguyễn Thị Oanh L. Trong quá trình chung sống ông và bà Nguyễn Thị Oanh L có hai người con chung tên Lê Phụng H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2007 và Lê Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2011. Đối với người con chung Lê Phụng H đã thành niên và có đầy đủ khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Đối với người con chung tên Lê Nguyễn Hoàng P đang chung sống với bà Nguyễn Thị Oanh L, sau khi ly hôn ông yêu cầu giao người con chung tên Lê Nguyễn Hoàng P cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung vợ chồng đã thoả thuận chia xong, nợ chung không có không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Oanh L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng bà L vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Thành T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Nguyễn Thị Oanh L, yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Thị Oanh L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Oanh L.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thành T và bà Nguyễn Thị O Luyến tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2005 ngày 22 tháng 11 năm 2005. Do đó, hôn nhân của ông Lê Thành T với bà Nguyễn Thị Oanh L là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Ông T yêu cầu giải quyết cho ly hôn với bà Nguyễn Thị Oanh L. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ bà Nguyễn Thị O Luyến nhiều lần để tham gia hoà giải và xét xử nhưng bà L vắng mặt, không tham gia hoà giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của ông Lê Thành T. Ông Lê Thành T cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong kinh tế gia đình, vợ chồng không tin tưởng nhau; vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 4 năm 2025 đến nay; ông T xác định không còn tình cảm với bà L. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa ông Lê Thành T với bà Nguyễn Thị Oanh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội

đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thành T về việc yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Oanh L.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống ông Lê Thành T với bà Nguyễn Thị Oanh L có hai người con chung tên Lê Phụng H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2007 và Lê Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2011. Đối với người con chung Lê Phụng H đã thành niên và có đầy đủ khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên không xem xét. Đối với người con chung tên Lê Nguyễn Hoàng P đang chung sống với bà Nguyễn Thị Oanh L, ông T yêu cầu giao người con chung tên Lê Nguyễn Hoàng P cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý cho bà Nguyễn Thị Oanh L nhưng bà L không có ý kiến đối với yêu cầu của ông T về việc giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi vợ chồng không còn chung sống đến nay con chung hiện nay do bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử giao người con chung tên Lê Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2011 cho bà Nguyễn Thị O Luyến trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung ông Lê Thành T, bà Nguyễn Thị Oanh L không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Lê Thành T phải chịu 300.000đ, ông Lê Thành T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn Nhân và Gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Lê Thành T và bà Nguyễn Thị Oanh L.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Lê Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2011 cho bà Nguyễn Thị O Luyến trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Ông Lê Thành T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền số 0011627 ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau; ông Lê Thành T đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm, ông Lê Thành T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Oanh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 1 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều